

CÔNG TY CỔ PHẦN WANBANG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN WANBANG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WANBANG VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109844611

3. Ngày thành lập: 06/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 302, Toà N02T3 Quang Minh Land, Khu Ngoại Giao Đoàn, Đường Nguyễn Văn Huyền, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979750586

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá, môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, xuất khẩu lao động và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm) Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác - Bán buôn hoa và cây - Bán buôn động vật sống - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm khác	4632
5.	Trồng lúa	0111
6.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
7.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
8.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
10.	Trồng cây ăn quả	0121
11.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
12.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
13.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
14.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
15.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
16.	Dịch vụ đóng gói	8292
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các loại Nhà nước cấm)	8299(Chính)
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
22.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
23.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
24.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

25.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
26.	Sản xuất đường	1072
27.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô - Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác - Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ - Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐẶNG VŨ	Phòng 2703 Tòa 1A Vinaconex 7, Số 136 Đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	15,000	186581464	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	15.000	150.000.000	15,000		

2	NGUYỄN NGỌC LINH	Số 6 Ngõ 179/64/30, Tổ 26, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	75,000	0221960044 46
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	75,000	
3	NGUYỄN THÀNH ĐÔNG	Tổ dân phố số 6, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	0010800118 98
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐẶNG VŨ**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *05/05/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *186581464*

Ngày cấp: *04/01/2018*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nghệ An*

Địa chỉ thường trú: *Số 8 Đường Nguyễn Khuyến, Khối Phúc Lộc, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 2703 Toà 1A Vinaconex 7, Số 136 Đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*